

Số: 463/NMI-VT
V/v đề nghị báo giá

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2022

Kính gửi: Quý đơn vị quan tâm

Nhà máy In tiền Quốc gia có nhu cầu mua sắm hàng hóa phục vụ sản xuất như sau:

1. Chủng loại, số lượng, yêu cầu kỹ thuật:

- Chủng loại và số lượng: Vật tư cho máy Cutpack sử dụng cho Nhà máy In tiền Quốc gia, số lượng và chủng loại như sau:

+ Băng truyền mực in nhẵn (lớp mực mặt trong), quy cách 300m/cuộn: 27.300 m;

+ Tem nhãn decal, quy cách 5.000 nhãn/cuộn: 525.000 nhãn;

+ Cuộn giấy băng thép 100 hình (băng 30mm), quy cách 600 m/cuộn (± 5 m): 721.200 m.

+ Cuộn giấy băng thép 100 hình (băng 50mm), quy cách 600 m/cuộn (± 5 m): 153.600 m.

- Yêu cầu kỹ thuật:

* Băng truyền mực in nhẵn (lớp mực mặt trong):

STT	Tiêu chí kỹ thuật	Thông số kỹ thuật	Phương pháp/ Tiêu chuẩn kiểm nghiệm (hoặc tương đương)
1	Đặc điểm	- Là loại băng mực dạng cuộn, sử dụng in theo phương pháp in truyền nhiệt qua cuộn băng mực (thermal transfer ribbon). Có khả năng truyền mực in từ băng mực lên giấy nhãn decan đồng đều. - Lớp mực ở mặt trong của băng truyền mực. - Chi tiết in trên bề mặt nhãn decan phải bền màu, sắc nét, không bị phân hủy hoặc bị nhòe mực khi đi qua lò nhiệt (bền ở nhiệt độ từ 160°C – 200°C).	Đánh giá sử dụng trên máy Cutpack
2	Đường kính trong lõi cuộn (mm)	25 $\pm$ 1	Sử dụng thước đo thích hợp
3	Khổ rộng băng (mm)	60 $\pm$ 1	Sử dụng thước đo thích hợp

4	Đường kính ngoài tối đa (mm)	80		Sử dụng thước đo thích hợp
5	Chiều dài cuộn (m)	Tối thiểu	150	Thống kê số lượng sử dụng
		Tối đa	300	
6	Màu sắc của băng truyền mực	Màu đen		Nhìn bằng mắt thường

Ghi chú:

- Băng truyền mực in nhân được kiểm nghiệm tất cả các tiêu chí kỹ thuật nêu trên tại Nhà máy.

*** Giấy băng thép 100 hình (băng 30mm): Là cuộn giấy băng thép khổ rộng cuộn 30 mm, mặt trong có phủ lớp keo nhiệt:**

STT	Tiêu chí kỹ thuật	Thông số kỹ thuật	Phương pháp/ Tiêu chuẩn kiểm nghiệm (hoặc tương đương)
1	Chủng loại giấy	Giấy mặt trong có phủ lớp keo nhiệt, có khả năng tự dính khi tiếp xúc nhiệt (không quá 200°C)	Đánh giá sử dụng trên máy Cutpack
2	Màu sắc băng thép	Màu trắng hoặc màu nâu vàng	Nhìn bằng mắt thường
3	Độ dày (mm)	0,1 ÷ 0,15	Sử dụng máy đo độ dày (theo tiêu chuẩn Tappi T411)
4	Khổ rộng băng giấy (mm)	30 (+0,5/-1)	Sử dụng thước đo thích hợp
5	Đường kính trong lõi cuộn (mm)	76 ± 1	Sử dụng thước kẹp
6	Đường kính ngoài cuộn (mm)	Tối đa 360	Sử dụng thước kẹp
7	Độ dài cuộn (m)	600 ± 5	Sử dụng cân điện tử và thước đo thích hợp. Cân tổng trọng lượng cuộn, trọng lượng lõi và trọng lượng trên 1m dài, trên cơ sở đó xác định được tổng mét dài/cuộn.
8	Độ bền kéo	Tối thiểu 6,5 kg/ băng có bề rộng 15mm	Sử dụng máy đo độ bền kéo (theo tiêu chuẩn Tappi 494)

Ghi chú:

Cuộn giấy băng thép khổ rộng cuộn 30 mm, mặt trong có phủ lớp keo nhiệt được kiểm nghiệm tất cả các tiêu chí kỹ thuật nêu trên tại Nhà máy in tiền Quốc gia.

*** Giấy băng thép 1000 hình (băng 50 mm): Là cuộn giấy băng thép khổ rộng cuộn 50mm, mặt trong có phủ lớp keo nhiệt:**

STT	Tiêu chí kỹ thuật	Thông số kỹ thuật	Phương pháp/ Tiêu chuẩn kiểm nghiệm (hoặc tương đương)
1	Chủng loại giấy	Giấy mặt trong có phủ lớp keo nhiệt, có khả năng tự dính khi tiếp xúc nhiệt (không quá 200°C)	Đánh giá sử dụng trên máy Cutpack
2	Màu sắc băng thép	Màu trắng hoặc màu nâu vàng	Nhìn bằng mắt thường
3	Độ dày (mm)	0,1 ÷ 0,15	Sử dụng máy đo độ dày (theo tiêu chuẩn Tappi T411)
4	Khổ rộng băng giấy (mm)	50 ± 1	Sử dụng thước đo thích hợp
5	Đường kính trong lõi cuộn (mm)	76 ± 1	Sử dụng thước đo thích hợp
6	Đường kính ngoài cuộn (mm)	Tối đa 360	Sử dụng thước đo thích hợp
7	Độ dài cuộn (m)	600 ± 5	Sử dụng cân điện tử và thước đo thích hợp. Cân tổng trọng lượng cuộn, trọng lượng lõi và trọng lượng trên 1m dài, trên cơ sở đó xác định được tổng mét dài/cuộn.
8	Độ bền kéo	Tối thiểu 6,5 kg/ băng có bề rộng 15mm	Sử dụng máy đo độ bền kéo (theo tiêu chuẩn Tappi 494)

Ghi chú:

Cuộn giấy băng thép khổ rộng cuộn 50mm, mặt trong có phủ lớp keo nhiệt được kiểm nghiệm tất cả các tiêu chí kỹ thuật nêu trên tại Nhà máy In tiền Quốc gia.

*** Tem nhãn decal: Là cuộn giấy decan in nhãn, có thông số kỹ thuật:**

ST T	Tiêu chí kỹ thuật	Thông số kỹ thuật	Phương pháp/ Tiêu chuẩn kiểm nghiệm (hoặc tương đương)
1.	Đặc điểm	- Là loại nhãn decan giấy, đã được gia công tạo thành các nhãn riêng biệt, mặt dưới là lớp keo bám dính vào lớp đế giấy, được cuộn thành cuộn. - Nhãn decan có màu trắng. - Lớp giấy đế có màu xanh và phải đồng nhất, không có đường gân bề đứt nửa (gân xé đứt). - Giấy nhãn decan phải đảm bảo có khả năng nhận mực in tốt (theo phương pháp in truyền nhiệt qua cuộn băng mực (thermal transfer ribbon) và truyền	Nhìn bằng mắt thường và đánh giá sử dụng trên máy Cutpack

		hình ảnh lên nhãn decan); khả năng tách nhãn dễ dàng.	
2.	Đường kính trong lõi cuộn (mm)	76 ± 1	Sử dụng thước đo thích hợp
3.	Đường kính ngoài cuộn (mm)	Tối đa 235	Sử dụng thước đo thích hợp
4.	Số lượng nhãn/cuộn	5.000 nhãn	Thống kê số lượng sử dụng
5.	Khổ rộng cuộn giấy (mm)	48 ± 1	Sử dụng thước đo thích hợp
6	Kích thước nhãn (Rộng x Dài) (mm)	$45(\pm 0,5) \times 45 (\pm 0,5)$	Sử dụng thước đo thích hợp
7	Khoảng cách giữa 2 nhãn liên tiếp (mm)	$3 \pm 0,3$	Sử dụng thước đo thích hợp

2. Yêu cầu báo giá:

Đề nghị Quý đơn vị xem xét, báo giá cho Nhà máy để chúng tôi triển khai các thủ tục mua sắm, thời hạn nộp báo giá trước ngày 03/11/2022.

Địa chỉ gửi báo giá: Nhà máy In tiền Quốc gia, Số 30 Phạm Văn Đồng, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội. Email: nmit@sbv.gov.vn.

Điện thoại: 0243.754 8244 – 214 (Phòng Vật tư).

Nhà máy In tiền Quốc gia trân trọng thông báo ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS mua sắm (PAQ);
- Lưu V.thư.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Long